TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2021/HS-ST
Ngày: 23-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Lò Văn Đoàn**
2. Bà: **Mùa Thị Ly**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà: **Hoàng Thị Hồng Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Hoài Ngân -** Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2021/ TLST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn D;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1970 tại huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/10; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Quàng Văn A, sinh năm 1945 và bà Lò Thị Y, sinh năm 1946; Bị cáo có vợ là: Lường Thị O, sinh năm 1970 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án: 02 tiền án: Tại bản án số 26/2013/HSST, ngày 24/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 28 tháng tù và Tại bản án số 55/2016/HSST ngày 27/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến nay chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam, giữ từ ngày 22/6/2021 cho đến nay được trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn D: Bà **Lê Thị Thúy A** - sinh năm 1988; chức danh: Trợ giúp viên pháp lý.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh **Lò Văn C,** sinh năm 1988;

Trú tại: Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Quàng Văn D được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại khu vực bản N, xã M, huyện M, Quàng Văn D đã có hành vi tàng trữ 1,77 gam Heroine và 0,21 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/6/2021 Quàng Văn D thuê xe ôm của anh Lò Văn C, sinh năm 1988, trú tại bản C, xã M, huyện M chở lên bản C, xã X, huyện M để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường thuộc bản C, xã X thì D và C gặp 03 người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết đứng ở cạnh đường. D yêu cầu C dừng xe rồi đến hỏi ma ma túy của một trong ba người đó. Một người đàn ông dẫn D vào bụi cây ở lán nương cách đường khoảng 20m để trao đổi mua bán ma túy, qua trao đổi D đã mua được của người đàn ông đó 01 gói nhỏ Heroine, gói bằng túi ni lon màu trắng và D còn xin thêm được 02 viên Hồng phiến được gói bằng mảnh túi ni lon màu trắng với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy Quàng Văn D cầm ở lòng bàn tay phải rồi đi ra chỗ C đang dừng xe bảo C trở về nhà. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày khi D và C đi về đến khu vực bản N, xã M thì Tổ Công tác Công an xã M đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện thấy tổ công tác D đã thả 02 gói ma túy xuống đất nhưng bị tổ công tác phát hiện và khống chế thu giữ D lại. Tổ công tác yêu cầu D nhặt 02 gói ma túy lên giao nộp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ 1,77 gam Heroine và 0,21 gam Methamphetamine.

Trước đó ngày 24/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và Tại bản án số 55/2016/HSST ngày 27/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích.

Ngày 24/6/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Quàng Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/6/2021 thì vật chứng thu giữ của Quàng Văn D là 01 gói nhỏ Heroine, gói bằng túi ni lon màu trắng nghi là Heroine và 02 viên màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine (Hồng phiến).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 22/6/2021 thì 01 gói nhỏ Heroine, gói bằng túi ni lon màu trắng nghi là Heroine có khối lượng là: 1,77 gam và 02 viên màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine (Hồng phiến) có khối lượng là: 0,21 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 738/GĐ – PC 09, ngày 01/7/2021 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Văn D gồm:

- 1,77 gam chất bột màu trắng là ma túy: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018;

- 0,21 gam viên nén màu hồng là ma túy: Loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy có số thứ tự: 323, Mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 74/CT - VKSMA, ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Quàng Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại D Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Quàng Văn D từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 1,67 gam Heroine; 0,1 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án. Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh túi ni lon màu trắng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo Quàng Văn D.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn D nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Quàng Văn D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử khi Quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Về án phí: Bị cáo Quàng Văn D là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Quàng Văn D nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Quàng Văn D nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Hồi 13 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại khu vực bản N, xã M, huyện M, Quàng Văn D là người đã tái phạm, chưa được xóa

án tích lại có hành vi tàng trữ 1,77 gam Heroine và 0,21 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản niêm phong tài liệu đồ vật và biên bản xác định khối lượng ngày 22/6/2021 và kết luận giám định số: 738/GĐ – PC 09, ngày 01/7/2021 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 35 phút ngày 22/6/2021 đối với Quàng Văn D.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Quàng Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội* của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Khối lượng ma túy thu giữ của Quàng Văn D là 1,77 gam Heroine và 0,21 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 1,77 gam + 0,21 gam = 1,98 gam, nhưng Quàng Văn D là người đã tái phạm, chưa được xóa án tích. Hành vi của bị cáo được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện M, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 4/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Ngày 24/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và Tại bản án số 55/2016/HSST ngày 27/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến ngày 27/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo là một chồng, người cha đang ở độ tuổi lao động nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã đi chấp hành án nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức hình phạt thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi được tổ công tác yêu cầu kiểm tra bị cáo đã tự giác giao nộp chất ma túy nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại D Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử thấy rằng: 1,67 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine, là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 mảnh túi ni lon màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên vào ngày 22/6/2021. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Quàng Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Quàng Văn D 05 *(năm)* năm 06 (sáu) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 6 năm 2021.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 1,67 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine, là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định.

Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh túi ni lon màu trắng.

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2021*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Quàng Văn D.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND cấp xã nơi cư trú.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- *Người bào chữa cho bị cáo;*
- Bị cáo;
- Lưu hs;